

Chương 9 – THIẾT KẾ LỚP HÌNH CẦU

- Nguyễn Hữu Lợi
- Đoàn Chánh Thống
- ThS. Nguyễn Thành Hiệp
- ThS. Trương Quốc Dũng

- ThS. Võ Duy Nguyên
- ThS. Nguyễn Văn Toàn
- TS. Nguyễn Duy Khánh
- TS. Nguyễn Tấn Trần Minh Khang

Thiết kế lớp CHinhCau University of Information Technology Thiết kế lớp CHinhCau

- Thuộc tính
 - + Tâm.
 - + Bán kính.



- Các nhóm phương thức
 - + Nhóm phương thức khởi tạo.
 - + Nhóm phương thức cung cấp thông tin.
 - + Nhóm phương thức cập nhật thông tin.
 - + Nhóm phương thức kiểm tra.
 - + Nhóm phương thức xử lý.



- Nhóm phương thức khởi tạo
 - + Phương thức Nhập.
 - + Toán tử vào (operator >>).

+ ...



- Nhóm phương thức khởi tạo (tiếp tục)
 - + ...
 - + Phương thức thiết lập mặc định.
 - + Phương thức thiết lập sao chép.
 - + Phương thức thiết lập khi biết đầy đủ thông tin.
 - + ...



- Nhóm phương thức khởi tạo (tiếp tục)
 - + ...
 - + Phương thức thiết lập khi biết tâm, bán kính lấy mặc định.
 - + Phương thức thiết lập khi biết bán kính, tâm lấy mặc định.
 - + ...



Nhóm phương thức khởi tạo (tiếp tục)

+ ...

- + Phương thức khởi tạo mặc định.
- + Phương thức khởi tạo sao chép.
- + Phương thức khởi tạo khi biết đầy đủ thông tin.

+ ...



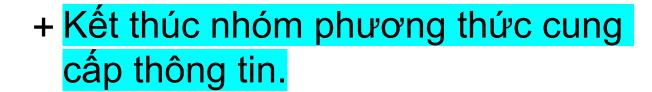
- Nhóm phương thức khởi tạo (tiếp tục)
 - + ...
 - + Phương thức khởi tạo khi biết tâm, bán kính lấy mặc định.
 - + Phương thức khởi tạo khi biết bán kính, tâm lấy mặc định.
 - + Kết thúc nhóm phương thức khởi tạo



- Nhóm phương thức cung cấp thông tin
 - + Phương thức Xuất.
 - + Toán tử ra (operator <<).
 - + ...
 - + Lớp CHinhCau có bao nhiều thuộc tính.
 - + Trả lời: Lớp CHinhCau có 2 thuộc tính.



- Nhóm phương thức cung cấp thông tin (tiếp tục)
 - + ...
 - + Phương thức cung cấp tâm.
 - + Phương thức cung cấp bán kính.



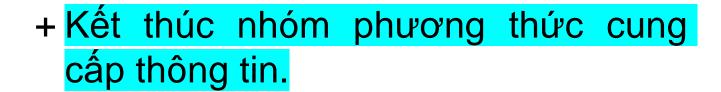


- Nhóm phương thức cập nhật thông tin
 - + Toán tử gán (operator =).
 - + ...

- + Lớp CHinhCau có bao nhiều thuộc tính.
- + Trả lời: Lớp CHinhCau có 2 thuộc tính.



- Nhóm phương thức cập nhật thông tin (tiếp tục)
 - +
 - + Phương thức cập nhật tâm.
 - + Phương thức cập nhật bán kính.





- Nhóm phương thức kiểm tra
 - + Toán tử so sánh bằng.
 - + Toán tử so sánh khác.
 - + Toán tử so sánh lớn hơn.
 - + Toán tử so sánh nhỏ hơn.
 - + Toán tử so sánh lớn hơn bằng.
 - + Toán tử so sánh nhỏ hơn bằng.
 - + ...



- Nhóm phương thức kiểm tra (tiếp tục)
 - + ...
 - + Kiểm tra hình cầu có đi qua gốc tọa độ không?
 - + Kiểm tra hình cầu có chứa gốc tọa độ không?
 - + Kiểm tra hình cầu có tiếp xúc mặt phẳng Oxy không?
 - + Kiểm tra hình cầu có tiếp xúc mặt phẳng 0yz không?
 - + Kiểm tra hình cầu có tiếp xúc mặt phẳng Ozx không?
 - + Kiểm tra hình cầu là hình cầu đơn vị không?
 - + ...

- Nhóm phương thức kiểm tra (tiếp tục)
 - + ...
 - + Kiểm tra hai hình cầu có nằm ngoài nhau không?
 - + Kiểm tra hai hình cầu có tiếp xúc ngoài không?
 - + Kiểm tra hai hình cầu có cắt nhau không?
 - + Kiểm tra hai hình cầu có tiếp xúc trong không?
 - + Kiểm tra hai hình cầu có nằm trong nhau không?
 - + ...

- Nhóm phương thức kiểm tra (tiếp tục)
 - + ...
 - + Kiểm tra hai hình cầu có trùng nhau không?
 - + Kiểm tra hai hình cầu có không trùng nhau không?
 - + Kiểm tra hai hình cầu có đồng tâm không?
 - + ...

- Nhóm phương thức kiểm tra (tiếp tục)
 - + ...
 - + Kiểm tra một điểm có nằm trong hình cầu không?
 - + Kiểm tra một điểm có nằm trên hình cầu không?
 - + Kiểm tra một điểm có nằm ngoài hình cầu không?

+ Kết thúc nhóm phương thức kiểm tra.

Thiết kế lớp CHinhCau Thiết kế lớp CHinhCau

- Nhóm phương thức xử lý
 - + Phương thức phá hủy.

+ ...



- Nhóm phương thức xử lý (tiếp tục)
 - + ...
 - + Tính khoảng cách đến gốc tọa độ.
 - + Tính thể tích hình cầu.
 - + Tính diện tích xung quanh hình cầu.



+ Kết thúc nhóm phương thức xử lý.



KHAI BÁO LỚP

Thiết kế lớp CHinhCau University of Information Technology Thiết kế lớp CHinhCau

- Thuộc tính
 - + Tâm.
 - + Bán kính.



Khai báo lớp CHinhCau

```
11.class CHinhCau
12.{
13.
       private:
14.
            CDiemKhongGian I;
15.
            float R;
       public:
16.
            //// Nhóm phương thức khởi tạo
17.
18
```

- Nhóm phương thức khởi tạo
 - + Phương thức Nhập.
 - + Toán tử vào (operator >>).

+ ...



Khai báo lớp CHinhCau

```
11.
       public:
12.
13.
           //// Nhóm phương thức khởi tạo
           //// Chương 03 - Lập Trình HĐT với C++
14.
15.
           void Nhap();
           //// Chương 04 - Iostream Cơ Bản
16.
17.
           friend istream& operator >>(istream&,
18.
                                              CHinhCau&);
19.
```

Nhóm phương thức khởi tạo (tiếp tục)

+ ...

- + Phương thức thiết lập mặc định.
- + Phương thức thiết lập sao chép.
- + Phương thức thiết lập khi biết đầy đủ thông tin.

+ ...



- Nhóm phương thức khởi tạo (tiếp tục)
 - + ...
 - + Phương thức thiết lập khi biết tâm, bán kính lấy mặc định.
 - + Phương thức thiết lập khi biết bán kính, tâm lấy mặc định.
 - + ...



Khai báo lớp CHinhCau

```
//// Nhóm phương thức khởi tạo
11.
12.
           //// Chương 05 - Phương thức thiết lập -
13.
           //// Phương thức phá hủy
14.
15.
           CHinhCau();
           CHinhCau(const CHinhCau&);
16.
17.
           CHinhCau(CDiemKhongGian, float);
18.
           CHinhCau(CDiemKhongGian);
19.
           CHinhCau(float);
```

Nhóm phương thức khởi tạo (tiếp tục)

+ ...

- + Phương thức khởi tạo mặc định.
- + Phương thức khởi tạo sao chép.
- + Phương thức khởi tạo khi biết đầy đủ thông tin.

+ ...



- Nhóm phương thức khởi tạo (tiếp tục)
 - + ...
 - + Phương thức khởi tạo khi biết tâm, bán kính lấy mặc định.
 - + Phương thức khởi tạo khi biết bán kính, tâm lấy mặc định.
 - + Kết thúc nhóm phương thức khởi tạo



Khai báo lớp CHinhCau

```
//// Nhóm phương thức khởi tạo
11.
           //// Chương 09 - Thiết kế lớp
12.
13.
14.
           void KhoiTao();
15.
           void KhoiTao(const CHinhCau&);
           void KhoiTao(CDiemKhongGian, float);
16.
17.
           void KhoiTao(CDiemKhongGian);
18.
           void KhoiTao(float);
           //// Nhóm phương thức cung cấp thông tin
19.
```

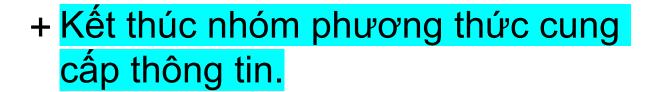
- Nhóm phương thức cung cấp thông tin
 - + Phương thức Xuất.
 - + Toán tử ra (operator <<).
 - + ...
 - + Lớp CHinhCau có bao nhiều thuộc tính.
 - + Trả lời: Lớp CHinhCau có 2 thuộc tính.



Khai báo lớp CHinhCau

```
11.
12.
            //// Nhóm phương thức cung cấp thông tin
           //// Chương 03 - Lập Trình HĐT với C++
13.
14.
            void Xuat();
15.
            //// Chương 04 - Iostream Cơ Bản
            friend ostream& operator <<(ostream&,</pre>
16.
17.
                                               CHinhCau&);
18.
```

- Nhóm phương thức cung cấp thông tin (tiếp tục)
 - + ...
 - + Phương thức cung cấp tâm.
 - + Phương thức cung cấp bán kính.





Khai báo lớp CHinhCau

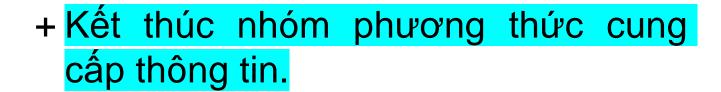
```
//// Nhóm phương thức cung cấp thông tin
11.
12.
           //// Chương 09 - Thiết kế lớp
13.
14.
           CDiemKhongGian getI();
15.
           float getR();
16.
           //// Nhóm phương thức cập nhật thông tin
17.
```

- Nhóm phương thức cập nhật thông tin
 - + Toán tử gán (operator =).
 - + ...

- + Lớp CHinhCau có bao nhiều thuộc tính.
- + Trả lời: Lớp CHinhCau có 2 thuộc tính.



- Nhóm phương thức cập nhật thông tin (tiếp tục)
 - + ...
 - + Phương thức cập nhật tâm.
 - + Phương thức cập nhật bán kính.





```
11.
12.
           //// Nhóm phương thức cập nhật thông tin
           //// Chương 06 - Toán tử gán
13.
14.
           CHinhCau& operator =(const CHinhCau&);
           //// Chương 09 - Thiết kế lớp
15.
           void setI(CDiemKhongGian);
16.
17.
           void setR(float);
           //// Nhóm phương thức kiểm tra
18.
19.
```

Thiết kế lớp CHinhCau

- Nhóm phương thức kiểm tra
 - + Toán tử so sánh bằng.
 - + Toán tử so sánh khác.
 - + Toán tử so sánh lớn hơn.
 - + Toán tử so sánh nhỏ hơn.
 - + Toán tử so sánh lớn hơn bằng.
 - + Toán tử so sánh nhỏ hơn bằng.
 - + ...



```
//// Nhóm phương thức kiểm tra
11.
12.
            //// Chương 08 - Toán tử so sánh
13.
            bool operator ==(const CHinhCau&);
14.
            bool operator !=(const CHinhCau&);
            bool operator >(const CHinhCau&);
15.
            bool operator <(const CHinhCau&);</pre>
16.
17.
            bool operator >=(const CHinhCau&);
18.
            bool operator <=(const CHinhCau&);</pre>
19.
```

Thiết kế lớp CHinhCau

- Nhóm phương thức kiểm tra (tiếp tục)
 - + ...
 - + Kiểm tra hình cầu có đi qua gốc tọa độ không?
 - + Kiểm tra hình cầu có chứa gốc tọa độ không?
 - + Kiểm tra hình cầu có tiếp xúc mặt phẳng Oxy không?
 - + Kiểm tra hình cầu có tiếp xúc mặt phẳng 0yz không?
 - + Kiểm tra hình cầu có tiếp xúc mặt phẳng Ozx không?
 - + Kiểm tra hình cầu là hình cầu đơn vị không?
 - + ...

```
//// Nhóm phương thức kiểm tra
11.
12.
           //// Chương 09 - Thiết kế lớp
13.
           bool ktQuaGoc();
14.
           bool ktChuaGoc();
15.
           bool ktTiepXucOxy();
           bool ktTiepXucOyz();
16.
17.
           bool ktTiepXucOzx();
18.
           bool ktDonVi();
19.
```

Thiết kế lớp CHinhCau

- Nhóm phương thức kiểm tra (tiếp tục)
 - + ...
 - + Kiểm tra hai hình cầu có nằm ngoài nhau không?
 - + Kiểm tra hai hình cầu có tiếp xúc ngoài không?
 - + Kiểm tra hai hình cầu có cắt nhau không?
 - + Kiểm tra hai hình cầu có tiếp xúc trong không?
 - + Kiểm tra hai hình cầu có nằm trong nhau không?
 - + ...

```
//// Nhóm phương thức kiểm tra
11.
           //// Chương 09 - Thiết kế lớp
12.
13.
14.
           bool isNamNgoai(const CHinhCau&);
15.
           bool isTiepXucNgoai(const CHinhCau&);
           bool isGiaoNhau(const CHinhCau&);
16.
17.
           bool isTiepXucTrong(const CHinhCau&);
           bool isNamTrong(const CHinhCau&);
18.
19.
```

Thiết kế lớp CHinhCau

Nhóm phương thức kiểm tra (tiếp tục)

```
+ ...
```

- + Kiểm tra hai hình cầu có trùng nhau không?
- + Kiểm tra hai hình cầu có không trùng nhau không?
- + Kiểm tra hai hình cầu có đồng tâm không?

```
+ ...
```

```
//// Nhóm phương thức kiểm tra
11.
           //// Chương 09 - Thiết kế lớp
12.
13.
14.
           bool ktTrung(const CHinhCau&);
15.
           bool ktKhongTrung(const CHinhCau&);
           bool ktDongTam(const CHinhCau&);
16.
17.
```

Thiết kế lớp CHinhCau

- Nhóm phương thức kiểm tra (tiếp tục)
 - + ...
 - + Kiểm tra một điểm có nằm trong hình cầu không?
 - + Kiểm tra một điểm có nằm trên hình cầu không?
 - + Kiểm tra một điểm có nằm ngoài hình cầu không?

+ Kết thúc nhóm phương thức kiểm tra.

```
//// Nhóm phương thức kiểm tra
11.
           //// Chương 09 - Thiết kế lớp
12.
13.
14.
           bool isNamTrong(const CDiemKhongGian&);
15.
           bool isNamTren(const CDiemKhongGian&);
16.
           bool isNamNgoai(const CDiemKhongGian&);
17.
           //// Nhóm phương thức xu ly
```

Thiết kế lớp CHinhCau

- Nhóm phương thức xử lý
 - + Phương thức phá hủy.

+ ...



Thiết kế lớp CHinhCau

- Nhóm phương thức xử lý (tiếp tục)
 - + ...
 - + Tính khoảng cách đến gốc tọa độ.
 - + Tính thể tích hình cầu.
 - + Tính diện tích xung quanh hình cầu.



+ Kết thúc nhóm phương thức xử lý.

```
//// Nhóm phương thức xử lý
11.
12.
           //// Chương 09 - Thiết kế lớp
13.
14.
           float KhoangCachGoc();
15.
           float TheTich();
           float DienTichXungQuanh();
16.
17.};
```



Định nghĩa các phương thức NHÓM PHƯƠNG THỰC KHỞI TẠO

```
11. void CTamGiac::Nhap()
12.
13.
        cout << "Nhap A: \n";</pre>
14.
        A.Nhap();
15.
        cout << "Nhap B: \n";</pre>
16.
        B.Nhap();
17.
        cout << "Nhap C: \n";</pre>
        C.Nhap();
18.
19.}
```

```
11.1stream& operator >>(istream& is, CTamGiac& t)
12.
13.
        cout << "Nhap A: " << endl;</pre>
14.
       is >> t.A;
15. |
        cout << "Nhap B: " << endl;</pre>
16.
        is >> t.B;
17.
        cout << "Nhap C: " << endl;</pre>
18.
       is >> t.C;
19.
       return is;
```

```
11.CTamGiac::CTamGiac()
12.{
13.          A = CDiem();
14.          B = CDiem();
15.          C = CDiem();
16.}
```

```
11. void CTamGiac::KhoiTao()
12.{
13.          A = CDiem();
14.          B = CDiem();
15.          C = CDiem();
16.}
```

```
11. void CTamGiac::KhoiTao(const CTamGiac& t)
12.{
13.         A = t.A;
14.         B = t.B;
15.         C = t.C;
16.}
```

```
11. void CTamGiac::KhoiTao(CDiem AA, CDiem BB, CDiem CC)
12.{
13.          A = AA;
14.          B = BB;
15.          C = CC;
16.}
```

```
11. void CTamGiac::KhoiTao(CDiem AA)
12.{
13.          A = AA;
14.          B = CDiem();
15.          C = CDiem();
16.}
```



Định nghĩa các phương thức NHÓM PHƯƠNG THỰC CUNG CÁP THÔNG TIN

```
11. void CTamGiac::Xuat()
12.
13.
        cout << "\nDiem A vua nhap: ";</pre>
14.
        A.Xuat();
15.
        cout << "\nDiem B vua nhap: ";</pre>
16.
        B.Xuat();
        cout << "\nDiem C vua nhap: ";</pre>
17.
18.
        C.Xuat();
19.}
```

```
11. stream& operator <<(ostream& os, CTamGiac& t)
12.
13.
       os << "\nDiem A vua nhap: ";
14.
     os << t.A;
15.
       os << "\nDiem B vua nhap: ";
16.
       os << t.B;
17.
       os << "\nDiem C vua nhap: ";
18.
      os << t.C;
19.
       return os;
```

```
11. CDiem CTamGiac::getA()
12. {
13.    return A;
14. }
```

```
11. CDiem CTamGiac::getB()
12. {
13.    return B;
14. }
```

```
11. CDiem CTamGiac::getC()
12. {
13.    return C;
14. }
```



Định nghĩa các phương thức NHÓM PHƯƠNG THỰC CẬP NHẬT THÔNG TIN

```
11. (TamGiac& CTamGiac::operator = (const CTamGiac& t)
12.
13.
       A = t.A;
     B = t.B;
14.
15.
       C = t.C;
       return *this;
16.
17.}
```

```
11. void CTamGiac::setA(CDiem AA)
12.{
13.          A = AA;
14.}
```

```
11. void CTamGiac::setB(CDiem BB)
12.{
13.     B = BB;
14.}
```

```
11. void CTamGiac::setA(float xx, float yy)
12.{
13.         A.setX(xx);
14.         A.setY(yy);
15.}
```

```
11. void CTamGiac::setB(float xx, float yy)
12.{
13.     B.setX(xx);
14.     B.setY(yy);
15.}
```



Định nghĩa các phương thức NHÓM PHƯƠNG THỰC KIỂM TRA

```
11.bool CTamGiac::operator ==(const CTamGiac& t)
12.
13.
       CTamGiac temp(t);
14.
       if (DienTich() == temp.DienTich())
15.
           return true;
16.
       return false;
17.}
```

```
11.bool CTamGiac::operator !=(const CTamGiac& t)
12.
13.
       CTamGiac temp(t);
14.
       if (DienTich() != temp.DienTich())
15.
           return true;
16.
       return false;
17.
```

```
11.bool CTamGiac::operator >(const CTamGiac& t)
12.
13.
       CTamGiac temp(t);
14.
       if (DienTich() > temp.DienTich())
15.
           return true;
       return false;
16.
17.
```

```
11.bool CTamGiac::operator <(const CTamGiac& t)
12.
13.
       CTamGiac temp(t);
14.
       if (DienTich() < temp.DienTich())</pre>
15.
            return true;
       return false;
16.
17.
```

```
11.bool CTamGiac::operator >=(const CTamGiac& t)
12.
13.
       CTamGiac temp(t);
14.
       if (DienTich() >= temp.DienTich())
15.
           return true;
       return false;
16.
17.
```

```
11.bool CTamGiac::operator <=(const CTamGiac& t)
12.
13.
       CTamGiac temp(t);
14.
       if (DienTich() <= temp.DienTich())</pre>
15.
            return true;
16.
       return false;
17.}
```

```
11.bool CTamGiac::ktHopLe()
12.
13.
       float a = B.KhoangCach(C);
14.
       float b = C.KhoangCach(A);
15.
       float c = A.KhoangCach(B);
       if (a + b > c && a + c > b && b + c > a)
16.
17.
           return true;
18.
       return false;
19.}
```

UIT University of Information Technology

```
11.bool CTamGiac::ktDeu()
12.
13.
       if (!ktHopLe())
14.
           return false;
15.
       float a = B.KhoangCach(C);
16.
       float b = C.KhoangCach(A);
       float c = A.KhoangCach(B);
17.
18.
       if (a == b && b == c)
19.
           return true;
```

UIT University of VNUHCM Information Technology

```
11.bool CTamGiac::ktCan()
12.
13.
       if (!ktHopLe())
14.
           return false;
15.
       float a = B.KhoangCach(C);
16.
       float b = C.KhoangCach(A);
       float c = A.KhoangCach(B);
17.
       if (a == b | b == c | c == a)
18.
19.
           return true;
```

UIT University of VNUHCM Information Technology

```
11.bool CTamGiac::ktVuong()
12.
13.
       if (!ktHopLe())
14.
           return false;
15.
       float a = B.KhoangCach(C);
16.
       float b = C.KhoangCach(A);
       float c = A.KhoangCach(B);
17.
       if ((a * a + b * b == c * c) || (c * c + b * b
18.
  == a * a) || (a * a + c * c == b * b))
```

```
11.bool CTamGiac::ktVuongCan()
12.
13.
       if (!ktHopLe())
14.
            return false;
15.
       if (ktVuong() && ktCan())
16.
            return true;
17.
       return false;
18.}
```

```
11.bool CTamGiac::ktTrung(const CTamGiac& t)
12.{
13.    if (A == t.A && B == t.B && C == t.C)
        return true;
15.    return false;
16.}
```

```
11.bool CTamGiac::ktKoTrung(const CTamGiac& t)
12.{
13.    if (!(A == t.A && B == t.B && C == t.C))
14.        return true;
15.        return false;
16.}
```



Định nghĩa các phương thức NHÓM PHƯƠNG THỰC XỬ LÝ

```
11. CTamGiac::~CTamGiac()
12.{
13.    return;
14.}
```

```
11. (TamGiac CTamGiac::operator +(const CTamGiac& x)
12.
13.
       CTamGiac temp;
14.
       temp.A = A + x.A;
15.
       temp.B = B + x.B;
       temp.C = C + x.C;
16.
17.
       return temp;
18.}
```

```
11. (TamGiac CTamGiac::operator - (const CTamGiac& x)
12.
13.
       CTamGiac temp;
14.
       temp.A = A - \times.A;
15.
       temp.B = B - x.B;
       temp.C = C - x.C;
16.
17.
       return temp;
18.}
```

```
11. TamGiac& CTamGiac::operator +=(const CTamGiac& t)
12.
13.
       A += t.A;
14.
       B += t.B;
15.
       C += t.C;
       return *this;
16.
17.}
```

```
11. (TamGiac& CTamGiac::operator -=(const CTamGiac& t)
12.
13.
       A = t.A;
      B \rightarrow t.B;
14.
15.
       C -= t.C;
        return *this;
16.
17.}
```

```
11.float CTamGiac::ChuVi()
12.
13.
       float a = B.KhoangCach(C);
14.
       float b = C.KhoangCach(A);
15.
       float c = A.KhoangCach(B);
       return a + b + c;
16.
17.}
```

```
11.float CTamGiac::DienTich()
12.
13.
       float a = B.KhoangCach(C);
14.
       float b = C.KhoangCach(A);
15.
       float c = A.KhoangCach(B);
       float p = (a + b + c) / 2;
16.
       return (float)sqrt(p * (p - a) * (p - b) * (p -
17.
  c));
18.}
```

```
11. (Diem CTamGiac::TrongTam()
12.
13.
       CDiem temp;
14.
       temp.setX((A.getX() + B.getX() + C.getX()) / 3);
15.
       temp.setY((A.getY() + B.getY() + C.getY()) / 3);
16.
       return temp;
17.}
```

```
11.(Diem CTamGiac::TrucTam()
12.
13.
       CDiem temp;
14.
       float d1A = C.getX() - B.getX();
15. |
       float d1B = C.getY() - B.getY();
       float d1C = A.getX() * d1A + A.getY() * d1B;
16.
       float d2A = C.getX() - A.getX();
17.
18.
       float d2B = C.getY() - A.getY();
```



Cảm ơn quí vị đã lắng nghe

Nhóm tác giả TS. Nguyễn Tấn Trần Minh Khang